

NHỮNG THÁCH THỨC CỦA VIỆT NAM KHI THAM GIA TPP

TS. ĐOÀN TRANH

Khoa QTKD

Khi tham gia TPP (Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement – còn gọi là TPP) thì Việt Nam có cơ hội trước hết ở việc thúc đẩy cải cách thể chế, cải thiện môi trường kinh doanh tạo thuận lợi cho phát triển kinh tế xã hội. Các quan hệ thương mại, đầu tư và hợp tác giáo dục, khoa học công nghệ giữa Việt Nam với các thành viên TPP có thể cải thiện nhanh chóng, vừa mở rộng, vừa đi vào chiều sâu, tạo thêm nguồn lực cho Việt Nam phát triển trong giai đoạn mới.

Trong các thành viên TPP, có những quốc gia quan trọng, có khả năng bổ sung cao cho nền kinh tế VN như Hoa Kỳ, Australia, New Zealand, Singapore... Đây cũng là những đối tác đầu tư rất tiềm năng của Việt Nam. TPP có thể giúp thúc đẩy đầu tư của các nước này vào Việt Nam, đặc biệt trong một số lĩnh vực Việt Nam mong muốn như phát triển các ngành công nghệ cao, nâng cao trình độ của các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp, tạo khả năng cho Việt Nam tham gia tốt hơn vào chuỗi giá trị trong khu vực và trên toàn cầu.

Các nước châu Á - Thái Bình Dương nói chung là thị trường quan trọng của Việt Nam. Hai trong ba nước nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam là Hoa Kỳ và Nhật Bản. TPP sẽ thúc đẩy xuất khẩu của Việt Nam sang các nước này cũng như các thành viên khác của TPP nhờ những cam kết mở cửa thị trường mạnh hơn, cao hơn so với những cam kết hiện có trong khu vực.

Theo luật sư Eric C. Emerson thì khi tham gia TPP, lợi ích lớn nhất mà Việt Nam có là tiếp cận nhiều hơn với các thị trường xuất khẩu do thuế thấp hơn, có năng lực thu hút đầu tư nước ngoài hơn. Tuy nhiên, do việc đàm phán vẫn ở giai đoạn đầu nên lợi ích từ việc gia nhập TPP sẽ phụ thuộc phần lớn vào nhu cầu của Việt Nam.

Ví dụ, ở lĩnh vực dệt may, Mỹ có truyền thống áp dụng quy tắc "yarn forward" (đối tác thương mại phải sử dụng sợi do họ tự sản xuất hoặc được sản xuất tại Mỹ).

Theo quy định này, nguồn gốc sản phẩm dệt may được tính là nơi mà sợi được dệt, có nghĩa là sản phẩm được sản xuất tại Việt Nam, từ vải dệt của Trung Quốc sẽ được coi là hàng Trung Quốc dù nó được cắt may tại Việt Nam.

Như một phần trong thương thuyết, Việt Nam có thể đòi hỏi Mỹ chấp nhận một quy định cho phép những sản phẩm được cắt may ở Việt Nam ghi xuất xứ Việt Nam, bất kể nguồn gốc nguyên liệu vải là ở đâu. Các nhà sản xuất dệt may của Mỹ sẽ cực lực phản đối sự thay đổi này nhưng đó là một trong những đòi hỏi chủ chốt của Việt Nam, Mỹ có thể nói lỏng một số quy tắc bình thường, đặc biệt là khi nó kèm với những điều khoản bảo vệ hợp lý nhằm ngăn chặn hàng nhập khẩu tăng lên.

Tuy nhiên, Việt Nam sẽ đối mặt với vô số thách thức khi thực hiện TPP. Có 3 thách thức dưới đây là lớn nhất:

Thứ nhất là lĩnh vực pháp lý. Hệ thống các quy định của Việt Nam nhìn chung kém phát triển hơn những bên khác của TPP, và việc đưa hệ thống quy định lên một mức tương xứng với các bên khác trong TPP là khá khó khăn.

Trong khi có một số ngoại trừ có thể được áp dụng để phản ánh việc Việt Nam là một quốc gia đang phát triển, Việt Nam cũng không nên mong chờ rằng mình có thể vượt qua hoàn toàn những đòi hỏi đó.

Thứ hai, các ngành công nghiệp địa phương của Việt Nam cần tăng sự cạnh tranh nhập khẩu do mức thuế giảm. Có khả năng cam kết giảm thuế của Việt Nam sẽ thấp hơn một chút so với những nước khác, do vẫn là nước đang phát triển, song Việt Nam vẫn phải đối mặt với sự cạnh tranh nhập khẩu.

Thứ ba, kinh tế Việt Nam được bảo hộ khỏi đầu tư nước ngoài nhiều hơn và gắn kết với chính phủ hơn bất cứ quốc gia TPP nào nên Việt Nam sẽ phải đối mặt với đòi hỏi từ các nước TPP về việc mở rộng cửa hơn nữa cho đầu tư nước ngoài ở những lĩnh vực như viễn thông và dịch vụ tài chính. Thỏa mãn những yêu cầu này sẽ là thách thức về mặt kinh doanh và chính sách công.

(Nguồn VCCI)